**Ngày soạn: / / 202**

**Tiết PPCT: 30**

**BÀI 26. CƠ CẤU NGÀNH CÔNG NGHIỆP**

**(thời lượng 1 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

 - Trình bày và nhận xét được cơ cấu công nghiệp theo ngành, theo thành phần kinh tế và theo lãnh thổ và nêu một số nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi cơ cấu ngành công nghiệp.

 - Nhận xét được cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế.

 - Nhận xét sự chuyển dịch cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo vùng.

 - Giải thích được nguyên nhân phân hóa giá trị sản xuất công nghiệp tại một số vùng.

2. Định hướng hình thành các năng lực

Năng lực hợp tác; năng lực sử dụng bản đồ và sử dụng số liệu thống kê; tìm kiếm và xử lí thông tin.

**\*) Ghi chú:** *Đối với HS khuyết tật: Tạ Thị Thanh Chi, lớp 12B7, khuyết tật dạng nhìn nặng, mức độ đánh giá: giảm nhẹ yêu cầu trong đánh giá ở các mức độ so với HS bình thường.*

**3. Phẩm chất:**

 - Phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Máy tính, máy chiếu.

**2. Học liệu:** SGK, Atlat, bản đồ, biểu đồ, tranh ảnh, video.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**3.1. Ổn định:**

**3.2. Kiểm tra bài cũ:** Không kiểm tra.

**3.3. Hoạt động học tập:**

**HOẠT ĐỘNG 1: HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục đích:** HS biết và nhận diện được một số sản phẩm nổi bật của công nghiệp Việt Nam hiện nay.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK.

**c) Sản phẩm:** HS nhớ lại kiến thức đã được học và vận dụng kiến thức của bản thân trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**d) Tổ chức thực hiện:**

 **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chiếu hình ảnh logo của một số nhà sản xuất, yêu cầu HS kể tên các sản phẩm được cung cấp bởi nhà sản xuất đó?

 **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 03 phút.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

 **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về cơ cấu công nghiệp theo ngành**

**a) Mục đích:** HS hiểu được khái niệm và sự thay đổi cơ cấu công nghiệp theo ngành.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

|  |
| --- |
| **I. Cơ cấu ngành công nghiệp****1. Cơ cấu công nghiệp theo ngành** \* Khái niệm: Đ­ược thể hiện ở tỷ trọng giá trị sản xuất của từng ngành trong toàn bộ hệ thống các ngành công nghiệp  \* Đặc điểm:  - Cơ cấu ngành công nghiệp n­ước ta t­ương đối đa dạng và đầy đủ ở các ngành công nghiệp thuộc 3 nhóm chính:  + Công nghiệp khai thác + Công nghiệp chế biến + Công nghiệp sản xuất phân phối điện, khí đốt, n­ước - Trong cơ cấu ngành công nghiệp nổi lên một số ngành công nghiệp trọng điểm là công nghiệp chế biến l­ương thực thực phẩm, công nghiệp dệt may… - Cơ cấu ngành công nghiệp n­ước ta đang có sự chuyển dịch rõ rệt nhằm thích nghi với tình hình mới \* Các h­ướng hoàn thiện:  - Xây dựng cơ cấu ngành linh hoạt phù hợp với điều kiện Việt Nam, thích ứng với nền kinh tế thế giới  - Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn và các ngành công nghiệp trọng điểm­ - Đầu t­ư theo chiều sâu, đổi mới trang thiết bị, công nghệ. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

 **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK, kết hợp với số liệu, bản đồ trong Atlat Địa lí Việt Nam trả lời câu hỏi theo cặp:

 + Câu hỏi 1: Dựa vào SGK nêu khái niệm cơ cấu công nghiệp theo ngành

 + Câu hỏi 2: Quan sát biểu đồ sau hãy đọc cơ cấu công nghiệp theo ngành ở nước ta năm 2010?



 + Câu hỏi 3: Nêu khái niệm ngành công nghiệp trọng điểm? Kể tên một số ngành công nghiệp trọng điểm ở nước ta? Các hướng hoàn thiện?

 **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

 + Các cặp nghiên cứu nội dung SGK, tài liệu hoàn thành câu hỏi trong 10 phút.

 + GV: quan sát và trợ giúp các cặp.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

 + Các cặp trao đổi chéo kết quả và bổ sung cho nhau

 + Đại diện một số cặp trình bày, các cặp khác bổ sung.

 **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức.

**Hoạt động 2.2. Tìm hiểu về cơ cấu công nghiệp theo lãnh thổ và cơ cấu công nghiệp theo thành phần kinh tế**

**a) Mục đích:**

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

|  |
| --- |
| **2. Cơ cấu công nghiệp theo lãnh thổ** - Hoạt động công nghiệp có sự phân hóa giữa các vùng:  + Tập trung chủ yếu ở một số khu vực: Đồng bằng Sông Hồng và vùng phụ cậnĐông Nam Bộ  + Mức độ trung bình: Duyên hải Miền Trung  + Thưa thớt: Vùng núi, vùng sâu, vùng xa công nghiệp còn chậm phát triển, phân bố phân tán rời rạc - Sự phân hoá lãnh thổ công nghiệp chịu tác động của nhiều nhân tố nh­ vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội (dân cư­ - nguồn lao động, cơ sở vật chất kĩ thuật, nguồn vốn…)  - Những vùng có tỷ trọng công nghiệp lớn: Đông Nam Bộ (chiếm khoảng 50%), Đồng bằng Sông Hồng, Đồng bằng Sông Cửu Long chiếm hơn 80% của cả nước**3. Cơ cấu công nghiệp theo thành phần kinh tế** Cơ cấu công nghiệp theo thành phần kinh tế có những thay đổi sâu sắc:  - Các thành phần kinh tế tham gia vào hoạt động công nghiệp ngày càng được mở rộng - Xu hư­ớng chung: Giảm tỉ trọng khu vực Nhà nư­ớc, tăng tỉ trọng khu vực ngoài Nhà n­ước đặc biệt là khu vực có vốn đầu t­ư n­ước ngoài |

**d) Tổ chức thực hiện:**

 **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS tìm hiểu SGK kết hợp với kiến thức của bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành nhiệm vụ:

 + Nhóm 1, 3: Cơ cấu công nghiệp theo lãnh thổ. Kể tên các trung tâm công nghiệp có quy mô rất lớn và lớn ở nước ta?

 + Nhóm 2, 4: Cơ cấu công nghiệp theo thành phần kinh tế. Sắp xếp và liệt kê thứ tự các vùng theo tỉ trọng giá trị sản xuất công nghiệp từ lớn đến nhỏ năm 2005.

 **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

 + Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

 + HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

 + GV yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo kết quả.

 + Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau.

 **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức.

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục đích:** Củng cố lại kiến thức đã học, rèn luyện kĩ năng bài học góp phần hình thành các kĩ năng mới cho HS

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành câu hỏi:

**Câu 1:** Biểu hiện rõ nhất của cơ cấu công nghiệp theo ngành được thể hiện ở

**A.** mối quan hệ giữa các ngành công nghiệp trong hệ thống.

**B.** tỉ trọng của từng ngành so với giá trị của toàn ngành.

**C.** sự phân chia các ngành công nghiệp trong hệ thống.

**D.** số lượng các ngành công nghiệp trong toàn bộ hệ thống.

**Câu 2:** Ngành công nghiệp nào dưới đây là ngành công nghiệp trọng điểm?

**A.** Đóng tàu, ô tô. **B.** Luyện kim.

**C.** Năng lượng. **D.** Khai thác, chế biến lâm sản.

**Câu 3:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với ngành công nghiệp trọng điểm?

**A.** Có thế mạnh phát triển lâu dài.

**B.** Mang lại hiệu quả kinh tế cao.

**C.** Thúc đẩy các ngành kinh tế khác cùng phát triển.

**D.** Sử dụng nhiều loại tài nguyên thiên nhiên mô lớn.

**Câu 4:** Ý nào sau đây **không** phải là kết quả trực tiếp của việc đầu tư theo chiều sâu, đổi mới trang thiết bị và công nghệ trong công nghiệp?

**A.** Hạ giá thành sản phẩm. **B.** Tăng năng suất lao động.

**C.** Đa dạng hóa sản phẩm. **D.** Nâng cao chất lượng.

**Câu 5:** Cơ cấu ngành công nghiệp nước ta có sự chuyển dịch rõ rệt nhằm mục tiêu chủ yếu nào sau đây?

**A.** Tạo điều kiện để hội nhập vào thị trường thế giới.

**B.** Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường.

**C.** Khai thác hợp lí các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

**D.** Tạo thuận lợi cho việc chuyển dịch cơ cấu lao động.

**d) Tổ chức thực hiện:**

 **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV trình chiếu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời.

 **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thảo luận và tìm đáp án.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

 **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, chốt đáp án và kiến thức có liên quan.

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục đích:** Vận dụng kiến thức đã học liên hệ thực tế.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành câu hỏi:

Dựa vào kiến thức đã học, giải thích tại sao ở Đồng Bằng sông Hồng, ngành CN dệt may, CN CBLTTP là ngành công nghiệp trọng điểm?

**d) Tổ chức thực hiện:**

 **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV trình chiếu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời.

 **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thảo luận và tìm đáp án.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

 **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, chốt đáp án và kiến thức có liên quan.